



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 102201/TP/102201/25

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 10/02/2025
Trang: 1/1

- Tên mẫu và ký hiệu : Nước sạch (Tại Chi nhánh Cấp nước Trà Ôn)
- Số lượng mẫu : 01 mẫu (khoảng 1,2 lít)
- Ngày nhận mẫu : 22/01/2025
- Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh
- Ngày thử nghiệm : Từ 22/01/2025 đến 05/02/2025
- Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VĨNH LONG**
Số 02 Hưng Đạo Vương, Phường 1, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long
- Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
- Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc số 102201TP
 - Lấy mẫu theo: TCVN 6663-5:2009 và TCVN 6663-3:2016
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 13h10 - 13h20 ngày 22/01/2025 tại Chi nhánh Cấp nước Trà Ôn - Ấp Mỹ Lợi, xã Thiện Mỹ, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả	Mức giới hạn (*)
1	Coliform (ISO)	CFU/100mL	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	0	< 3
2	Escherichia coli (ISO)	CFU/100mL	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	0	< 1
3	pH (ISO)	-	SMEWW 4500-H ⁺ .B:2023	6,51 (tại 25,6°C)	Trong khoảng 6,0 - 8,5
4	Vị (ISO)	-	HD 15-TP-1.36.41	Không phát hiện vị lạ	Không có vị lạ
5	Mùi (ISO)	-	HD 15-TP-1.36.42	Không phát hiện mùi lạ	Không có mùi lạ
6	Màu sắc (ISO)	TCU	SMEWW 2120C:2023	KPH (LOQ = 12)	15
7	Hàm lượng Clo dư (ISO)	mg/L	SMEWW 4500-Cl.B:2023	0,76	Trong khoảng 0,2 - 1,0
8	Độ đục (ISO)	NTU	SMEWW 2120B:2023	KPH (LOQ = 0,7)	2

Ghi chú: - (*) QCVN 01-1:2018/BYT – Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt (theo yêu cầu khách hàng); - (ISO): chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025; - KPH: không phát hiện; - LOQ: giới hạn định lượng của phương pháp thử.



GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Khánh Ngọc

- Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.
- Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
- Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 112201/TP/112201/25

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 10/02/2025
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Nước sạch (Tại vòi nước sử dụng của mạng phân phối - Chi nhánh Cấp nước Trà Ôn)
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu (khoảng 1,2 lít)
3. Ngày nhận mẫu : 22/01/2025
4. Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh
5. Ngày thử nghiệm : Từ 22/01/2025 đến 05/02/2025
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VĨNH LONG
Số 02 Hưng Đạo Vương, Phường 1, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc số 112201TP
- Lấy mẫu theo: TCVN 6663-5:2009 và TCVN 6663-3:2016
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 13h30 - 13h40 ngày 22/01/2025 tại Số nhà 52/3, đường Đồ Chiểu, Khu 2, thị trấn Trà Ôn, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả	Mức giới hạn (*)
1	Coliform ^(ISO)	CFU/100mL	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	0	< 3
2	Escherichia coli ^(ISO)	CFU/100mL	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	0	< 1
3	pH ^(ISO)	-	SMEWW 4500-H ⁺ .B:2023	6,46 (tại 25,7°C)	Trong khoảng 6,0 - 8,5
4	Vị ^(ISO)	-	HD 15-TP-1.36.41	Không phát hiện vị lạ	Không có vị lạ
5	Mùi ^(ISO)	-	HD 15-TP-1.36.42	Không phát hiện mùi lạ	Không có mùi lạ
6	Màu sắc ^(ISO)	TCU	SMEWW 2120C:2023	KPH (LOQ = 12)	15
7	Hàm lượng Clo dư ^(ISO)	mg/L	SMEWW 4500-Cl.B:2023	0,44	Trong khoảng 0,2 - 1,0
8	Độ đục ^(ISO)	NTU	SMEWW 2120B:2023	KPH (LOQ = 0,7)	2

Ghi chú: - (*) QCVN 01-1:2018/BYT – Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt (theo yêu cầu khách hàng); - (ISO): chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025; - KPH: không phát hiện; - LOQ: giới hạn định lượng của phương pháp thử.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
HÓA SINH



GIÁM ĐỐC
ĐẠI DIỆN

Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the sample(s) submitted only.
2. Tên mẫu và ký hiệu phải được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 122201/TP/122201/25

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 10/02/2025
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Nước sạch (Tại vòi nước sử dụng của mạng phân phối - Chi nhánh Cấp nước Trà Ôn)
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu (khoảng 1,2 lít)
3. Ngày nhận mẫu : 22/01/2025
4. Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh
5. Ngày thử nghiệm : Từ 22/01/2025 đến 05/02/2025
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VĨNH LONG
Số 02 Hưng Đạo Vương, Phường 1, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc số 122201TP
- Lấy mẫu theo: TCVN 6663-5:2009 và TCVN 6663-3:2016
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 13h45 - 13h55 ngày 22/01/2025 tại Số nhà 31A, Khu 6, thị trấn Trà Ôn, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả	Mức giới hạn (*)
1	Coliform (ISO)	CFU/100mL	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	0	< 3
2	Escherichia coli (ISO)	CFU/100mL	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	0	< 1
3	pH (ISO)	-	SMEWW 4500-H ⁺ .B:2023	6,70 (tại 25,7°C)	Trong khoảng 6,0 - 8,5
4	Vị (ISO)	-	HD 15-TP-1.36.41	Không phát hiện vị lạ	Không có vị lạ
5	Mùi (ISO)	-	HD 15-TP-1.36.42	Không phát hiện mùi lạ	Không có mùi lạ
6	Màu sắc (ISO)	TCU	SMEWW 2120C:2023	KPH (LOQ = 12)	15
7	Hàm lượng Clo dư (ISO)	mg/L	SMEWW 4500-Cl.B:2023	0,24	Trong khoảng 0,2 - 1,0
8	Độ đục (ISO)	NTU	SMEWW 2120B:2023	KPH (LOQ = 0,7)	2

Ghi chú: - (*) QCVN 01-1:2018/BYT – Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt (theo yêu cầu khách hàng); - (ISO): chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025; - KPH: không phát hiện; - LOQ: giới hạn định lượng của phương pháp thử.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
HOÀ SĨNH



GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the sample(s) submitted only.
2. Tên mẫu, khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.